

BẢN TIN PHÁP LUẬT



TRONG SỐ NÀY

**MỘT SỐ QUY ĐỊNH MỚI VỀ
PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY**
Trang 2

**MỘT SỐ ĐIỂM MỚI VỀ XỬ
PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH
TRONG LĨNH VỰC SỞ HỮU
CÔNG NGHIỆP**
Trang 4

**MỘT SỐ ĐIỂM MỚI CỦA DỰ
THẢO LUẬT THUẾ GIÁ TRỊ GIA
TĂNG (SỬA ĐỔI)**
Trang 6

Hoạt động nổi bật tháng 05/2024

Thủ đô Hà Nội là địa phương dẫn đầu cả nước về số lượng di tích văn hóa, lịch sử (gần 6.000 di tích) và làng nghề và làng có nghề (1.350 làng). Tuy nhiên, hiện nay đã xuất hiện tình trạng di tích đang dần xuống cấp (1.617 di tích) và cần được tôn tạo (30% số di tích xuống cấp); số lượng làng nghề đang suy giảm, nay chỉ còn hơn 800 làng nghề. Đây là một vấn đề mang tính thời sự và đang nhận được nhiều quan tâm trong Dự thảo Luật Thủ đô (sửa đổi).

Luật sư Nguyễn Hưng Quang, Trưởng Văn phòng luật sư NHQuang&Cộng sự, là khách mời trong chương trình “**Vấn đề hôm nay**” được phát sóng trên kênh VTV1 vào ngày 14/05/2024. Trong chương trình, Luật sư Quang đã chia sẻ các điểm mới trong Dự thảo Luật Thủ đô (sửa đổi) về cơ chế, biện pháp có thể nâng cao chất lượng trùng tu các di tích, bảo vệ các không gian công cộng, văn hoá, cơ chế hỗ trợ phát triển làng nghề, chợ thủ công, phát triển kinh tế đêm, không gian văn hóa đêm, công nghiệp văn hóa. Luật sư Quang cũng chia sẻ về việc áp dụng mô hình khu phát triển thương mại và văn hoá (BID) trên địa bàn thành phố Hà Nội để đem lại sức sống văn hoá cho các không gian văn hoá đặc trưng của Hà Nội.

Xem phần trao đổi của Luật sư Quang tại đây:
<https://vtv.vn/video/van-de-hom-nay-14-52024-676167.htm>

MỘT SỐ QUY ĐỊNH MỚI VỀ PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY

TRANG NHUNG

Ngày 10/05/2024 vừa qua, Chính phủ đã ban hành Nghị định 50/2024/NĐ-CP sửa đổi Nghị định 136/2020/NĐ-CP hướng dẫn Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật Phòng cháy và chữa cháy sửa đổi (**Nghị định 136**) và Nghị định 83/2017/NĐ-CP quy định về công tác cứu nạn, cứu hộ của lực lượng phòng cháy và chữa cháy (**Nghị định 50**). Nghị định 50 có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15/05/2024 với một số nội dung đáng chú ý như sau:

Thứ nhất, sửa đổi, bổ sung quy định đối với cơ sở thuộc diện quản lý về phòng cháy và chữa cháy. Theo đó, kế thừa quy định tại Điều 4 Nghị định 136, khoản 1 Điều 1 Nghị định 50 bổ sung quy định đối với cơ sở thuộc diện quản lý về phòng cháy và chữa cháy như sau:

(i) Quy định rõ tiêu chí của các cơ sở thuộc diện quản lý về phòng cháy và chữa cháy (cơ sở là nơi sản xuất, kinh doanh, công trình công cộng, trụ sở làm việc, khu chung cư và công trình độc lập khác theo danh mục do Chính phủ quy định) là “*đang hoạt động, đang bị tạm đình chỉ, đình chỉ hoạt động*”. Trước đây, Nghị định 136 không quy định về tiêu chí này.

(ii) Sửa đổi, bổ sung danh mục cơ sở thuộc diện quản lý về phòng cháy, chữa cháy (Phụ lục I, Nghị định 136), ví dụ (i) quy định chi tiết diện tích của cơ sở kinh doanh dịch vụ, ăn uống, cụ thể: có tổng diện tích kinh doanh từ 100m² trở lên hoặc có tổng khối tích từ 500m³ trở lên; cơ sở kinh doanh hàng hóa dễ cháy, nổ có tổng diện tích kinh doanh từ 50m² trở lên hoặc có tổng khối tích các khối nhà phục vụ kinh doanh từ 200m³ trở lên; (ii) sửa đổi đối tượng “nhà làm việc của các doanh nghiệp, tổ chức chính trị, xã hội” thành “nhà sử dụng làm trụ sở văn phòng làm việc của doanh nghiệp, tổ chức chính trị, xã hội”...

Thứ hai, sửa đổi quy định về đối tượng thuộc diện thẩm duyệt thiết kế phòng cháy, chữa cháy. Nghị định 50 quy định về đối tượng thuộc diện thẩm duyệt thiết kế phòng cháy, chữa cháy bao gồm:

(i) Lược bỏ một số đối tượng thuộc diện thẩm duyệt thiết kế phòng cháy, chữa cháy gồm: Đồ án quy hoạch xây dựng hoặc điều chỉnh quy hoạch xây dựng đô thị,



khu kinh tế, khu công nghiệp, cụm công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao và các khu chức năng khác theo Luật Quy hoạch;

(ii) Đối với đối tượng là dự án, công trình, Nghị định 50 bổ sung quy định theo hướng liệt kê các trường hợp xây dựng mới hoặc khi cải tạo, thay đổi tính chất sử dụng thuộc vào diện các đối tượng phải thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy, bao gồm:

- Làm tăng quy mô về số tầng hoặc diện tích khoang cháy;
- Thay đổi chủng loại, vị trí thang bộ thoát nạn; giảm số lượng lối thoát nạn của tầng, khoang cháy, công trình;
- Lắp mới hoặc thay thế hệ thống báo cháy;
- Lắp mới hoặc thay thế hệ thống chữa cháy;
- Thay đổi công năng làm nâng cao các yêu cầu an toàn cháy đối với tầng nhà, khoang cháy và công trình.

Thứ ba, sửa đổi, bổ sung quy định về nội dung kiểm tra về phòng cháy và chữa cháy. Điểm a khoản 8 Điều 1 Nghị định 50 đã sửa đổi quy định về nội dung kiểm tra đối với (i) công trình xây dựng trong quá trình thi công; (ii) cơ sở kinh doanh dịch vụ về phòng cháy và chữa cháy, và (iii) đô thị, khu kinh tế, khu công nghiệp, cụm công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao. Cụ thể:

(i) Đối với công trình xây dựng trong quá trình thi công, Nghị định 50 đã lược bỏ nội dung kiểm tra về Giấy chứng nhận thẩm duyệt thiết kế hoặc văn bản thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy đối với công trình thuộc danh mục quy định tại Phụ lục V (Danh mục dự án, công trình, phương tiện giao thông cơ giới thuộc diện thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy);

(ii) Đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ về phòng cháy và chữa cháy, Nghị định 50 đã bổ sung thêm nội dung kiểm tra về việc thực hiện các hoạt động kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy của cơ sở theo ngành nghề đã được cơ quan Công an có thẩm

quyền cấp;

(iii) Nghị định 50 bổ sung quy định về nội dung kiểm tra đối với hạ tầng kỹ thuật có liên quan đến phòng cháy và chữa cháy của đô thị, khu kinh tế, khu công nghiệp, cụm công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, theo đó ghi nhận các quy định, yêu cầu tại Điều 10 (yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy khi lập quy hoạch xây dựng hoặc điều chỉnh quy hoạch xây dựng đô thị, khu kinh tế, khu công nghiệp, cụm công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao và các khu chức năng khác theo Luật Quy hoạch) và Điều 31 (thành lập, quản lý, bảo đảm điều kiện hoạt động của lực lượng phòng cháy và chữa cháy cơ sở và chuyên ngành) của Nghị định 136. Nội dung này được bổ sung nhằm thống nhất quy định pháp luật và đảm bảo tuân thủ trong hoạt động phòng cháy và chữa cháy đối với các chủ đầu tư xây dựng đô thị, khu kinh tế, khu công nghiệp, cụm công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao.

MỘT SỐ BÌNH LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ

Có thể thấy các nội dung quy định tại Nghị định 50 đã sửa đổi, bổ sung một số quy định tại Nghị định 136, qua đó làm rõ, hướng dẫn các cơ quan, doanh nghiệp giải quyết những khó khăn, vướng mắc liên quan đến công tác phòng cháy chữa cháy trong thời gian qua. Bên cạnh những nội dung nổi bật được nêu trên, Nghị định 50 cũng bổ sung, chỉnh sửa các quy định về thủ tục, nội dung, kết quả, thẩm quyền trong thiết kế và thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy chữa cháy; thủ tục nghiệm thu và kiểm tra kết quả nghiệm thu về phòng cháy chữa cháy, qua đó nhằm đảm bảo tính thống nhất và nâng cao hiệu quả trong quá trình thực hiện công tác cải cách hành chính. Do đó, các doanh nghiệp cần cập nhật và nghiên cứu các nội dung của Nghị định 50 để đảm bảo tuân thủ các quy định mới liên quan đến phòng cháy chữa cháy, trong đó bao gồm nội dung các phụ lục của Nghị định 136 đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định 50.

MỘT SỐ ĐIỂM MỚI VỀ XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP

HOÀNG HẢI

Ngày 04/05/2024, Nghị định 46/2024/NĐ-CP (**Nghị định 46**) sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 99/2013/NĐ-CP (**Nghị định 99**) quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực sở hữu công nghiệp (**SHCN**) đã được Chính phủ ban hành và sẽ có hiệu lực kể từ ngày 01/07/2024. Dưới đây là một số nội dung tiêu biểu của Nghị định 46:

Thứ nhất, sửa đổi, bổ sung một số nội dung liên quan đến hành vi xâm phạm tên miền, cụ thể như sau:

(i) *Bổ sung biện pháp ngăn chặn “tạm giữ tên miền”*. Theo đó cơ quan, người có thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính có thể đề nghị Trung tâm Internet Việt Nam (VNNIC) thuộc bộ Thông tin và Truyền thông, Nhà đăng ký tên miền phối hợp, cung cấp ý kiến chuyên môn, giữ nguyên hiện trạng tên miền trước khi tiến hành biện pháp tạm giữ tang vật, phương tiện được sử dụng để vi phạm hành chính.

(ii) *Không còn ghi nhận hành vi đăng ký tên miền là hành vi vi phạm hành chính*. Nghị định 46 chỉ quy định hành vi chiếm hữu, sử dụng tên miền trùng hoặc tương tự gây nhầm lẫn với nhãn hiệu, tên thương mại được bảo hộ của người khác, hoặc chỉ dẫn địa lý mà mình không có quyền sử dụng với dụng ý xấu, hoặc lợi dụng uy tín, danh tiếng của nhãn hiệu, tên thương mại, chỉ dẫn địa lý tương ứng nhằm thu lợi bất chính mới bị xử phạt vi phạm hành chính. Sửa đổi này nhằm để phù hợp với quy định pháp luật về sở hữu trí tuệ hiện hành. Cụ thể, theo khoản 50 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ 2022, đăng ký tên miền trùng hoặc tương tự gây nhầm lẫn với nhãn hiệu, tên thương mại được bảo hộ của người khác hoặc chỉ dẫn địa lý mà mình không có quyền sử dụng nhằm mục đích chiếm giữ tên miền, lợi dụng hoặc làm thiệt hại đến uy tín, danh tiếng của nhãn hiệu, tên thương mại, chỉ dẫn địa lý tương ứng không bị coi là hành vi cạnh tranh không lành mạnh.

(iii) *Loại bỏ biện pháp khắc phục thay đổi thông tin tên miền*. Theo đó, liên quan đến hành vi xâm phạm tên



miền, Nghị định 46 quy định duy nhất biện pháp khắc phục hậu quả là buộc trả lại tên miền cho cơ quan quản lý tên miền trong vòng 30 ngày kể từ ngày quyết định xử phạt vi phạm hành chính hoặc quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả có hiệu lực thi hành. Hết thời hạn này mà tổ chức, cá nhân vi phạm không thực hiện biện pháp khắc phục thì Cơ quan quản lý tên miền sẽ tiến hành cưỡng chế buộc thu hồi tên miền, và Nhà đăng ký tên miền thông báo việc thu hồi cho chủ thể đăng ký sử dụng tên miền, thực hiện nghiệp vụ thu hồi tên miền và gửi văn bản báo cáo cho cơ quan quản lý tên miền sau khi hoàn tất việc thu hồi tên miền.

Thứ hai, sửa đổi phạm vi áp dụng các biện pháp xử phạt hành chính đối với hàng hoá quá cảnh xâm phạm quyền SHCN. Trước đây, đối với hàng hóa quá cảnh xâm phạm quyền SHCN, Nghị định 99 áp dụng hình thức xử phạt bổ sung buộc đưa ra khỏi lãnh thổ Việt Nam. Tuy nhiên Nghị định 46 hiện nay chỉ còn áp dụng biện pháp buộc đưa ra khỏi lãnh thổ Việt Nam hoặc buộc tái xuất đối với hàng hoá giả mạo nhãn hiệu hoặc chỉ dẫn địa lý bao gồm cả nguyên liệu, phương tiện, vật liệu chủ yếu được dùng để sản xuất, kinh doanh các mặt hàng này (sau khi đã loại bỏ yếu tố vi phạm trên tang vật). Như vậy, có thể thấy hàng hóa quá cảnh xâm phạm quyền đối với sáng chế, giải pháp hữu ích, thiết kế bố trí hoặc sản phẩm được sản xuất từ quy trình xâm phạm quyền đối với sáng chế, giải pháp hữu ích không còn thuộc trường hợp bị xử lý vi phạm hành chính theo quy định tại Nghị định 99.

Thứ ba, sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến biện pháp khắc phục hậu quả buộc thay đổi tên doanh nghiệp hoặc buộc loại bỏ yếu tố vi phạm trong tên doanh nghiệp. Tại Nghị định 99, đối với các doanh nghiệp phải thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả là buộc thay đổi, loại bỏ yếu tố vi phạm trong tên doanh nghiệp, nếu không thực hiện biện pháp khắc phục theo đúng thời hạn thì cơ quan ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính yêu cầu cơ

quan đăng ký kinh doanh thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp. Hiện nay, theo Nghị định 46, trường hợp doanh nghiệp vi phạm không tiến hành thủ tục thay đổi tên doanh nghiệp, loại bỏ yếu tố vi phạm trong tên doanh nghiệp thì bị cưỡng chế thi hành. Theo đó, trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày hết thời hạn thi hành quyết định, cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm thông báo cho Cơ quan đăng ký kinh doanh để phối hợp xử lý.

MỘT SỐ BÌNH LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ

Nghị định 46 được ban hành nhằm hoàn thiện các quy định pháp luật về xử phạt hành chính trong lĩnh vực SHCN trong bối cảnh Luật Sở hữu trí tuệ đã có nhiều thay đổi. Đồng thời, Nghị định 46 cũng góp phần giải quyết một số vướng mắc, khó khăn phát sinh trong quá trình thực hiện Nghị định 99 liên quan đến chế tài xử phạt vi phạm, quy định về áp dụng hình thức xử phạt bổ sung, biện pháp khắc phục hậu quả không còn phù hợp với thực tiễn. Bên cạnh một số điều chỉnh liên quan đến hành vi xâm phạm tên miền, tên doanh nghiệp và hàng hoá quá cảnh xâm phạm quyền SHCN, Nghị định 46 cũng điều chỉnh một số nội dung về nhận chuyển quyền sử dụng đối tượng SHCN, điều chỉnh căn cứ xác định khung tiền phạt và thẩm quyền xử phạt,... Do đó, các doanh nghiệp, cá nhân cần kịp thời cập nhật các điểm mới của Nghị định 46 để đảm bảo tuân thủ các quy định pháp luật khi thực hiện các hoạt động có liên quan đến SHCN.

MỘT SỐ ĐIỂM MỚI CỦA DỰ THẢO LUẬT THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG (SỬA ĐỔI)

QUỐC DŨNG

Luật Thuế giá trị gia tăng 2008 được thông qua ngày 03/06/2008 tại Kỳ họp thứ 3 Quốc hội khóa XII và sau đó được sửa đổi, bổ sung vào các năm 2013, 2014 và 2016 (**Luật Thuế GTGT 2008**). Sau hơn 15 năm kể từ ngày chính thức có hiệu lực (01/01/2009), bên cạnh việc đạt được các kết quả tích cực cho ngân sách nhà nước và nền kinh tế, Luật Thuế GTGT 2008 đã bộc lộ một số bất cập, không còn phù hợp với quá trình phát triển kinh tế - xã hội hiện nay. Vì lẽ đó, Bộ Tài chính đang xây dựng Dự thảo Luật Thuế GTGT (sửa đổi) (**Dự thảo**) nhằm hoàn thiện quy định về chính sách thuế GTGT, luật hoá những vấn đề đã được thực tế kiểm nghiệm cũng như bảo đảm tính thống nhất của hệ thống pháp luật, hướng đến mục tiêu hội nhập kinh tế quốc tế.

Nội dung của Dự thảo về cơ bản vẫn được kế thừa từ Luật Thuế GTGT 2008 nhưng đã sửa đổi, bổ sung nhiều quy định, trong đó bám sát các yêu cầu tại Chiến lược cải cách hệ thống thuế đến năm 2030 của Thủ tướng Chính phủ. Trong Bản tin pháp luật tháng này, NHQuang&Cộng sự sẽ giới thiệu một số điểm mới quan trọng của Dự thảo có khả năng ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp, tập trung vào một số nội dung liên quan đến đối tượng không chịu thuế GTGT và hoàn thuế GTGT.

Sửa đổi, bổ sung quy định về đối tượng không chịu thuế GTGT

Dự thảo đã sửa đổi, bổ sung 22 nội dung liên quan đến đối tượng không chịu thuế GTGT, ví dụ như một số vấn đề liên quan đến cấp tín dụng, chuyển nhượng vốn thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT, bán tài sản đảm bảo để xử lý nợ xấu của các tổ chức tín dụng Việt Nam, mức doanh thu bán hàng hóa, dịch vụ không chịu thuế GTGT của hộ, cá nhân kinh doanh,... Trong đó nội dung về chuyển nhượng vốn thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT sẽ có tác động trực tiếp đến hoạt động của doanh nghiệp.

Theo đó, chuyển nhượng vốn tại các doanh nghiệp thường là những giao dịch có giá trị lớn dẫn đến phát sinh các nghĩa vụ về thuế mà doanh nghiệp cần phải lưu tâm. Luật Thuế GTGT 2008 đang quy định 03 hình



thức chuyển nhượng vốn không chịu thuế GTGT gồm: (i) chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ số vốn đã đầu tư, kể cả trường hợp bán doanh nghiệp cho doanh nghiệp khác để sản xuất, kinh doanh, (ii) chuyển nhượng chứng khoán và (iii) hình thức chuyển nhượng vốn khác theo quy định của pháp luật.

Đồng thời, Thông tư 219/2013/TT-BTC hướng dẫn thi hành về thuế GTGT đã diễn giải chi tiết hơn đối với các hình thức chuyển nhượng vốn nêu trên. Trong quá trình thực hiện, các nội dung này đã thể hiện tính ổn định và mang lại hiệu quả tốt nên Bộ Tài chính đề xuất sửa đổi, bổ sung quy định tại Dự thảo theo hướng luật hóa các quy định tại Thông tư 219/2013/TT-BTC. Cụ thể, các hình thức chuyển nhượng vốn được quy định tại Dự thảo bao gồm: (i) chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ số vốn đã đầu tư vào tổ chức kinh tế khác (không phân biệt có thành lập hay không thành lập pháp nhân mới), (ii) chuyển nhượng chứng khoán, (iii) chuyển nhượng quyền góp vốn và (iv) các hình thức chuyển nhượng vốn khác theo quy định của pháp luật (kể cả trường hợp bán doanh nghiệp cho doanh nghiệp khác để sản xuất, kinh doanh và doanh nghiệp mua kế thừa toàn bộ quyền và nghĩa vụ của doanh nghiệp bán theo quy định của pháp luật). Ngoài ra, Dự thảo đã bổ sung các trường hợp không thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT, gồm có (i) chuyển nhượng dự án đầu tư và (ii) bán tài sản. Vì vậy, các doanh nghiệp cần lưu ý về việc các giao dịch mua bán và sáp nhập theo hình thức chuyển nhượng dự án đầu tư hoặc bán tài sản nhiều khả năng sẽ là đối tượng chịu thuế GTGT trong tương lai.

Sửa đổi, bổ sung quy định về hoàn thuế GTGT

Một là, sửa đổi, bổ sung quy định về hoàn thuế đối với dự án đầu tư.

Theo quy định của Luật Thuế GTGT 2008 thì cơ sở kinh doanh đã đăng ký nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ có dự án đầu tư mới, đang trong giai đoạn đầu tư có số thuế GTGT của hàng hóa, dịch vụ mua vào sử dụng cho đầu tư mà chưa được khấu trừ và có số thuế còn lại từ ba trăm triệu đồng trở lên thì được hoàn thuế GTGT.

Nhằm tạo tính đồng bộ với pháp luật về đầu tư, Dự thảo đã bổ sung quy định để xác định cụ thể các dự án đầu tư được hoàn thuế của cơ sở kinh doanh đã đăng ký nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ. Các dự án đầu tư được xác định như sau: (i) “*dự án đầu tư*” (gồm dự án đầu tư mới và dự án đầu tư mở rộng) theo quy định của pháp luật đầu tư (bao gồm cả dự án đầu tư được chia thành nhiều giai đoạn đầu tư hoặc nhiều hạng mục đầu tư, trừ trường hợp dự án đầu tư không hình thành tài sản cố định) đang trong giai đoạn đầu tư và (ii) “*dự án tìm kiếm, thăm dò, phát triển dầu khí đang trong giai đoạn đầu tư*” của cơ sở kinh doanh đã đăng ký nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ. Ngoài ra, Dự thảo đã bổ sung thủ tục bù trừ giữa số thuế GTGT đầu vào phát sinh trong giai đoạn đầu tư (chưa được hoàn thuế) với số thuế GTGT phải nộp của hoạt động sản xuất kinh doanh đang thực hiện (nếu có) trước khi xem xét hoàn thuế.

Tiếp theo, Dự thảo đã bổ sung thời hạn hoàn thuế đối với dự án đầu tư đã hoàn thành nhưng cơ sở kinh doanh chưa thực hiện hoàn thuế GTGT phát sinh trong giai đoạn đầu tư là 01 năm kể từ ngày dự án đầu tư hoặc ngày giai đoạn đầu tư, hạng mục đầu tư hoàn thành. Trong đó, ngày dự án đầu tư hoàn thành là ngày phát sinh doanh thu của dự án đầu tư hoặc ngày phát sinh doanh thu của giai đoạn, hạng mục đầu tư (đối với dự án đầu tư chia thành nhiều giai đoạn, hạng mục đầu tư).

Hai là, bãi bỏ quy định về hoàn thuế GTGT đối với chuyển đổi sở hữu, chuyển đổi doanh nghiệp, sáp nhập, hợp nhất, chia, tách, chấm dứt hoạt động

Hiện nay, theo Luật doanh nghiệp 2020, sau khi tổ chức lại hoặc chuyển đổi loại hình hoạt động, doanh nghiệp đương nhiên kế thừa toàn bộ các quyền và lợi ích hợp pháp của doanh nghiệp được tổ chức lại, được chuyển đổi (bao gồm cả quyền kê khai, khấu trừ số thuế GTGT chưa được khấu trừ hết). Tuy nhiên, căn cứ theo quy định của Luật Thuế GTGT 2008, một số doanh nghiệp đã lập hồ sơ xin hoàn thuế GTGT đối với số thuế GTGT đầu vào chưa được khấu trừ hết thông qua việc tổ chức lại hoặc chuyển đổi loại hình hoạt động doanh nghiệp. Theo thống kê của cơ quan thuế, trong giai đoạn 2018 - 2023, trung bình số tiền hoàn thuế GTGT hàng năm đối với các trường hợp doanh nghiệp chuyển đổi sở hữu, chuyển đổi doanh nghiệp, sáp nhập, hợp nhất, chia, tách, chấm dứt hoạt động là khoảng 412 tỷ đồng.

Chính vì vậy, để đảm bảo đồng bộ với quy định tại Luật doanh nghiệp và giảm thiểu khoản tiền hoàn thuế không phù hợp, Dự thảo đã bỏ nội dung về hoàn thuế GTGT đối với trường hợp doanh nghiệp chuyển đổi sở hữu, chuyển đổi doanh nghiệp, sáp nhập, hợp nhất, chia, tách, chấm dứt hoạt động tại khoản 4 Điều 14 Dự thảo.

Bên cạnh đó, Dự thảo đã tuân thủ theo 05 nhóm chính sách tại hồ sơ lập đề nghị xây dựng dự án Luật Thuế GTGT (sửa đổi) đã được Ủy ban Thường vụ Quốc hội đồng ý gồm: (1) Hoàn thiện các quy định về đối tượng không chịu thuế GTGT; (2) Hoàn thiện các quy định về giá tính thuế GTGT; (3) Hoàn thiện các quy định về thuế suất thuế GTGT; (4) Hoàn thiện các quy định về khấu trừ thuế GTGT đầu vào; (5) Hoàn thiện các quy định về hoàn thuế GTGT.

Nhìn chung, Dự thảo đã có sự hoàn thiện về chính sách, luật hóa những vấn đề đã được thực tế kiểm nghiệm, bảo đảm tính thống nhất của hệ thống pháp luật thuế GTGT phù hợp với xu hướng cải cách thuế của quốc tế. Trong thời gian tới, Bộ Tài chính sẽ tiếp tục hoàn thiện các nội dung tại Dự thảo trước khi trình Quốc hội thông qua tại kỳ họp thứ 8 (dự kiến diễn ra vào tháng 10/2024). Các doanh nghiệp nên cập nhật và nghiên cứu những chính sách thuế GTGT được sửa đổi, bổ sung tại Dự thảo và theo dõi tiến trình soạn thảo Luật để áp dụng kịp thời các quy định mới trong hoạt động sản xuất, kinh doanh sau khi Luật Thuế GTGT (sửa đổi) chính thức có hiệu lực.

NHÓM TÁC GIẢ



TRẦN TRANG NHUNG

Tư vấn luật



PHAN THỊ HOÀNG HẢI

Tư vấn luật



NGUYỄN QUỐC DŨNG

Tư vấn luật

NHÓM BIÊN TẬP



LÊ MAI PHƯƠNG

Tư vấn luật



ĐẶNG HUYỀN THU

Tư vấn luật



NGUYỄN THÙY DƯƠNG

Luật sư Cấp cao

THIẾT KẾ



NGUYỄN HOÀNG AN

Tìm hiểu thêm về NHQuang tại:



Ha Noi Office:
Villa B23, Trung Hoa - Nhan Chinh
Nguyen Thi Dinh Street, Nhan Chinh Ward
Thanh Xuan District, Ha Noi, Viet Nam
Tel: 84 24 3537 6939
Fax: 84 24 3537 6941
Web: www.nhquang.com

Ho Chi Minh City Branch:
First floor, Harmony Tower, No. 47-49-51
Phung Khắc Khoan Street, Da Kao Ward
District 1, Ho Chi Minh City, Viet Nam
Tel: 84 28 3822 6290
Fax: 84 28 3822 6290
Email: contact@nhquang.com